

CÔNG TY CỔ PHẦN TIN HỌC VIỄN THÔNG PETROLIMEX

-----o0o-----



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

TÍCH HỢP HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ

THEO NGHỊ ĐỊNH 123/2020/NĐ-CP

PHẦN MỀM QUẢN LÝ CỬA HÀNG BÁN LẺ XĂNG DẦU - EGAS

HÀ NỘI, THÁNG 06 NĂM 2022

NỘI DUNG

1. Giới thiệu chung.....	3
1.1. Mục đích.....	3
1.2. Nội dung tài liệu.....	3
1.3. Thuật ngữ và viết tắt.....	3
2. Khai báo, cấu hình danh mục	5
2.1. Thông số URL E- Invoice	5
2.2. Cấu hình phiên bản hóa đơn – Công ty	5
2.3. Cấu hình phiên bản hóa đơn – CHXD.....	6
2.4. Seri hóa đơn, ấn chỉ đang sử dụng	6
2.5. Danh mục Nhóm Seri hóa đơn điện tử.....	7
2.6. Gán nhóm Seri cho CHXD.....	8
2.7. Thông tin dải Seri sử dụng/Sự cố/Dự phòng.....	10
3. Các thay đổi trên phần mềm.....	11
3.1. Nghiệp vụ phát hành hóa đơn.....	11
3.2. Phát hành hóa đơn cho Khách mua không lấy hóa đơn	12
3.2.1. Hóa đơn chốt ca - 490, 491	13
3.2.2. Hóa đơn thanh toán thẻ - 406	13
3.2.3. Hóa đơn thanh toán KTM - 416	15
3.3. Màn hình ca bán hàng:	16
3.4. Đối soát hóa đơn.....	17
3.5. Danh sách báo cáo.....	17
4. Liên kết dữ liệu hóa đơn với hệ thống E-Invoice.....	17
Phát hành hóa đơn.....	17
4.1.1. Với hóa đơn hệ thống tự động gửi CQT.....	17
4.1.2. Với hóa đơn cần tạo Bảng tổng hợp dữ liệu hóa đơn gửi CQT.....	18
4.2. Hủy hóa đơn	19
4.3. Điều chỉnh hóa đơn	20

1. Giới thiệu chung

1.1. Mục đích

Tài liệu được xây dựng nhằm hướng dẫn người sử dụng thực hiện các nghiệp vụ khi áp dụng hình thức phát hành hóa đơn điện tử tại EGAS theo các phiên bản (TT32, TT78) của E-invoice.

1.2. Nội dung tài liệu

Các chức năng và nghiệp vụ được giữ nguyên, không thay đổi tài liệu sẽ không hướng dẫn thực hiện gồm:

- Đồng bộ khách hàng E-Invoice
- Phát hành chứng từ hóa đơn
- In hóa đơn
- Hủy hóa đơn
- Xử lý sự cố
 - o Xử lý sự cố tại ca bán hàng
 - o Xử lý sự cố chung toàn cửa hàng
- Đối soát hóa đơn
 - o Đối soát trong ca bán hàng
 - o Đối soát hóa đơn toàn công ty

Tài liệu hướng dẫn các chức năng và nghiệp vụ có bổ sung hoặc thay đổi người sử dụng cần thực hiện tại EGAS:

- Khai báo cấu hình danh mục
 - o Thông số URL E-invoice
 - o Cấu hình phiên bản hóa đơn – Công ty
 - o Cấu hình phiên bản hóa đơn – CHXD
 - o Seri hóa đơn, ấn chỉ đang sử dụng
 - o Danh mục Nhóm Seri HDDT
 - o Gán nhóm Seri HDDT cho CHXD
 - o Thông tin dải Seri sử dụng/Sự cố/Dự phòng
- Các thay đổi trên phần mềm EGAS

1.3. Thuật ngữ và viết tắt

STT	Thuật ngữ/ Từ viết tắt	Diễn giải
1.	Petrolimex	Tập đoàn xăng dầu Việt Nam
2.	EGAS	Phần mềm quản lý cửa hàng bán lẻ xăng dầu
3.	E-INVOICE	Hệ thống hóa đơn điện tử
4.	VP	Khối văn phòng quản lý cửa hàng trực thuộc
5.	CHXD	Cửa hàng xăng dầu

STT	Thuật ngữ/ Từ viết tắt	Diễn giải
6.	CN	Chi nhánh
7.	HDDT	Hóa đơn điện tử
8.	TT32	Thông tư 32
9.	TT78	Thông tư 78
10.	CQT	Cơ quan thuế

2. Khai báo, cấu hình danh mục

2.1. Thông số URL E- Invoice

2.1.1. Mục đích

Khai báo các thông số kết nối đến hệ thống E-invoice

2.1.2. Điều kiện thực hiện

- Piacom khai báo tại Egas trung tâm

2.1.3. Hướng dẫn chi tiết

Menu: Hệ thống/ E-Invoice/ Thông số URL E-Invoice

Code	Phương thức	URL	Phiên bản
1 000001	Tra cứu	https://[0]-dev78hoadon.petroimex.com.vn/	TT78
2 000002	Kiểm tra trạng thái CQĐT	https://[0]-dev78hoadon.petroimex.com.vn/PublishService.asmx	TT78
3 000003	Đổi soát VPCTy	https://[0]-dev78hoadon.petroimex.com.vn/PetroService.asmx	TT78
4 000004	Đổi soát CHXD	https://[0]-dev78hoadon.petroimex.com.vn/PetroService.asmx	TT78
5 000005	In	https://[0]-dev78hoadon.petroimex.com.vn/PetroService.asmx	TT78
6 000006	Tìm kiếm	https://[0]-dev78hoadon.petroimex.com.vn/PetroService.asmx	TT78
7 000007	Hủy	https://[0]-dev78hoadon.petroimex.com.vn/PetroService.asmx	TT78
8 000008	Phát hành	https://[0]-dev78hoadon.petroimex.com.vn/PetroService.asmx	TT78
9 000009	Đồng bộ khách hàng	https://[0]-dev78hoadon.petroimex.com.vn/PetroService.asmx	TT78
10 000010	Tra cứu	http://[0]-devhoadon.petroimex.com.vn/	TT32
11 000011	Đồng bộ khách hàng	http://[0]-devhoadon.petroimex.com.vn/PublishService.asmx	TT32
12 000013	Đổi soát VPCTy	http://[0]-devhoadon.petroimex.com.vn/PublishService.asmx	TT32
13 000014	Đổi soát CHXD	http://[0]-devhoadon.petroimex.com.vn/PublishService.asmx	TT32
14 000015	In	http://[0]-devhoadon.petroimex.com.vn/PortalService.asmx	TT32
15 000016	Tìm kiếm	http://[0]-devhoadon.petroimex.com.vn/PublishService.asmx	TT32
16 000017	Hủy	http://[0]-devhoadon.petroimex.com.vn/BusinessService.asmx	TT32
17 000018	Phát hành	http://[0]-devhoadon.petroimex.com.vn/PublishService.asmx	TT32
18 000019	Điều chỉnh	https://[0]-dev78hoadon.petroimex.com.vn/PetroService.asmx	TT78

2.2. Cấu hình phiên bản hóa đơn – Công ty

2.2.1. Mục đích

Khai báo các thông tin phiên bản hóa đơn được dùng tại các Công ty/ Chi nhánh/ Xí nghiệp (Company Code)

2.2.2. Điều kiện thực hiện

- Piacom khai báo tại Egas trung tâm
- Có thông tin phiên bản hóa đơn sử dụng của từng CompanyCode

2.2.3. Hướng dẫn chi tiết

Menu: Hệ thống/ E-Invoice/ Cấu hình phiên bản hóa đơn – Công ty

Code	Công ty	Ngày hiệu lực	Phiên bản
1 000001	212 - Xí nghiệp bán lẻ xăng dầu KV1	1/1/2022 15:37	TT32
2 000002	212 - Xí nghiệp bán lẻ xăng dầu KV1	5/5/2022 0:00	TT78

- Công ty: Công ty/Chi nhánh/ Xí nghiệp

- Ngày hiệu lực: Ngày bắt đầu sử dụng phiên bản hóa đơn điện tử (tính theo Sysdate). Tất cả các chứng từ có Sysdate >= ngày hiệu lực thì tất cả các hóa đơn đều phát hành theo phiên bản mới (kể cả trường hợp ngày hóa đơn <= ngày hiệu lực).
- Phiên bản: Phiên bản hóa đơn

Lưu ý:

- **Lưu ý quan trọng:** Công ty/Chi nhánh/Xí nghiệp không được khai báo trong danh sách thì mặc định sẽ sử dụng phiên bản hóa đơn theo TT32. Vì vậy, các Công ty/Chi nhánh/Xí nghiệp sử dụng TT32 không cần khai báo tại danh mục này.
- Khi cần chuyển đổi sang TT78, Công ty/Chi nhánh/Xí nghiệp gửi yêu cầu cho cán bộ hỗ trợ của Piacom để khai báo.

2.3. Cấu hình phiên bản hóa đơn – CHXD

2.3.1. Mục đích

- Khai báo các thông tin phiên bản hóa đơn được dùng tại các CHXD.
- Trong trường hợp không khai báo, phiên bản sử dụng tại các CHXD theo cấu hình phiên bản hóa đơn – Công ty.

2.3.2. Điều kiện thực hiện

- User tại Văn phòng khai báo tại Egas trung tâm
- Danh sách chi tiết các CHXD sử dụng phiên bản HDDT khác với phiên bản HDDT cấu hình ở mức Công ty

2.3.3. Hướng dẫn chi tiết

Menu: Hệ thống/ E-Invoice/ Cấu hình phiên bản hóa đơn - CHXD

Code	CHXD	Ngày hiệu lực	Phiên bản
1 212001	212090 - PETROLIMEX- CỬA HÀNG 90_PhongDD	1/5/2022 0:00	TT78
2 212002	212105 - PETROLIMEX- CỬA HÀNG 105_lienntb	1/1/2022 0:00	TT32

- CHXD: Mã-Tên cửa hàng xăng dầu trực thuộc
- Ngày hiệu lực: Ngày bắt đầu sử dụng phiên bản hóa đơn (tính theo Sysdate)
- Phiên bản: Phiên bản hóa đơn sử dụng

Lưu ý:

- Chỉ khai báo phiên bản hóa đơn - CHXD trong trường hợp: CHXD có phiên bản/ hoặc ngày hiệu lực khác với phiên bản/hoặc ngày hiệu lực được khai báo tại menu khai báo Phiên bản hóa đơn - Công ty

2.4. Seri hóa đơn, ấn chỉ đang sử dụng

2.4.1. Mục đích

Khai báo danh sách các Seri hóa đơn điện tử sử dụng tại Công ty/CN/XN/CHXD

2.4.2. Điều kiện thực hiện

- User Văn phòng khai báo tại Egas trung tâm
- Mẫu và Seri hóa đơn đã được đăng ký thành công trên hệ thống E-invoice bao gồm cả dải hóa đơn dùng cho TT32 và TT78

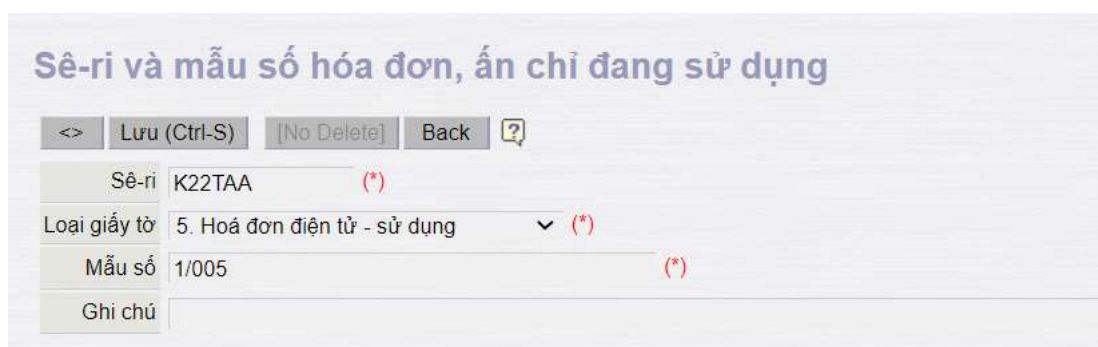
2.4.3. Hướng dẫn chi tiết

Menu: Hóa đơn ấn chỉ/Danh mục/ Seri hóa đơn, ấn chỉ đang sử dụng



Sê-ri	Loại giấy tờ	Mẫu số	Ghi chú
1 AB/18E	5	01GTKT0/001	
2 K22TAA	5	1/005	
3 K22TVC	5	1/005	
4 K22TVL	5	1/005	

Kích chọn nút “Thêm” để thực hiện thêm mới Seri



Sê-ri: K22TAA (*)

Loại giấy tờ: 5. Hoá đơn điện tử - sử dụng (*)

Mẫu số: 1/005 (*)

Ghi chú:

- Seri: Seri hóa đơn
- Loại giấy tờ: Chọn trạng thái của Seri hóa đơn
 - o Trạng thái = “5. Hóa đơn điện tử - sử dụng”: Các Seri này sẽ được hiển thị trong danh sách để khai báo dải Seri hóa đơn Sử dụng/ Sự cố/ dự phòng
 - o Trạng thái = “-5. Hóa đơn điện tử - không sử dụng”: Áp dụng cho các Seri hóa đơn điện tử đã dùng hết, ngừng sử dụng,... Các Seri này sẽ không được hiển thị trong danh sách để khai báo dải Seri hóa đơn Sử dụng/ Sự cố/ dự phòng
- Mẫu số: Mẫu hóa đơn tương ứng

2.5. Danh mục Nhóm Seri hóa đơn điện tử

2.5.1. Mục đích

Khai báo nhóm seri hóa đơn sử dụng để thực hiện gán cho các CHXD.

2.5.2. Điều kiện thực hiện

User Văn phòng khai báo tại Egas trung tâm

2.5.3. Hướng dẫn chi tiết

Menu: Hệ thống/ E-Invoice/ Danh mục Nhóm Seri hóa đơn điện tử.

Danh mục nhóm seri hoá đơn điện tử

Thêm | Lưu (Ctrl-S) | Refresh | Tim: Any

Mã nhóm seri	Tên nhóm seri	Trạng thái
1 N001	Seri ngay	Sử dụng <input type="checkbox"/>
2 S001	Seri sau	Sử dụng <input type="checkbox"/>

- Mã nhóm seri: Mã nhóm (do người dùng tự đặt)
- Tên nhóm seri: Tên nhóm seri
- Trạng thái: Chọn Sử dụng/ hoặc không sử dụng.
 - o Sử dụng: Phát hành được HDDT với nhóm Seri này
 - o Không sử dụng: Không phát hành được HDDT với nhóm Seri này

2.6.Gán nhóm Seri cho CHXD

2.6.1. Mục đích

Gán nhóm seri hóa đơn cho từng loại giao dịch tại các CHXD. Mỗi loại giao dịch tương ứng với 1 nhóm Seri hóa đơn. Một nhóm seri có thể gán cho nhiều loại giao dịch.

2.6.2. Điều kiện thực hiện

- User Văn phòng khai báo tại Egas trung tâm
- Đã khai báo các danh mục:
 - o Nhóm Seri hóa đơn
 - o Danh sách các CHXD

2.6.3. Hướng dẫn chi tiết

- Menu: Hệ thống/ E-Invoice/ Gán nhóm seri cho CHXD

Gán nhóm seri cho CHXD Show 100 lines

/212105 - PETROLIMEX- CỬA HÀNG 105_lienntb


Thêm | Lưu (Ctrl-S) | Refresh | Tim: Any 212105 - PETROLIMEX- CỬA HÀNG 105_lienntb

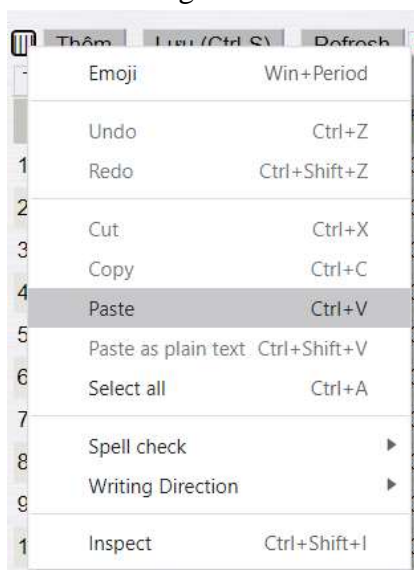
Sys	CHXD	Loại giao dịch	Nhóm seri	Ngày hiệu lực
1 212024	212105 - PETROLIMEX- CỬA HÀNG 105_lienntb	490 - Hóa đơn chốt ca - từng phần	N001 - Seri ngay	<input type="checkbox"/>
2 212013	212105 - PETROLIMEX- CỬA HÀNG 105_lienntb	401 - Xuất hóa đơn thu tiền mặt	N001 - Seri ngay	<input type="checkbox"/>
3 212023	212105 - PETROLIMEX- CỬA HÀNG 105_lienntb	406 - Xuất hóa đơn thanh toán bằng thẻ	N001 - Seri ngay	<input type="checkbox"/>
4 212025	212105 - PETROLIMEX- CỬA HÀNG 105_lienntb	IV2 - Xuất hóa đơn khách cơ tại Vpcty	S001 - Seri sau	<input type="checkbox"/>
5 212018	212105 - PETROLIMEX- CỬA HÀNG 105_lienntb	IV1 - Xuất hóa đơn sau (bán từ CH)	S001 - Seri sau	<input type="checkbox"/>
6 212017	212105 - PETROLIMEX- CỬA HÀNG 105_lienntb	411 - Bán công nợ kiểm xuất hóa đơn	S001 - Seri sau	<input type="checkbox"/>
7 212019	212105 - PETROLIMEX- CỬA HÀNG 105_lienntb	D10 - Hóa đơn dịch vụ cửa hàng - công nợ	S001 - Seri sau	<input type="checkbox"/>
8 212020	212105 - PETROLIMEX- CỬA HÀNG 105_lienntb	CK1 - Xuất hóa đơn chiết khấu thương mại	S001 - Seri sau	<input type="checkbox"/>

- CHXD: Mã+ Tên CHXD
- Loại giao dịch: Mã- Tên loại giao dịch tạo HDDT
- Nhóm seri: Danh sách nhóm được khai báo tại [Danh mục nhóm Seri hóa đơn điện tử](#)
- Ngày hiệu lực: Khai báo ngày bắt đầu có hiệu lực (tính theo Sysdate) hoặc bỏ trống

- Nếu Bỏ trống: Ngày hiệu lực = ngày hiệu lực được khai báo tại mục khai báo [Seri sử dụng/Sur cố/Dự phòng](#)
- Cập nhật dữ liệu từ excel:
 - Tạo bảng trên MS Excel gồm các cột như sau: Sys (để trống giá trị), Mã Cửa hàng, Loại giao dịch, Nhóm seri, Ngày hiệu lực (nếu có).

Sys	CHXD	Loại giao dịch	Nhóm seri	Ngày hiệu lực
	221006	701	N001	
	221006	IV7	S001	
	221008	701	N001	
	221008	IV7	S001	
	221009	701	N001	
	221009	IV7	S001	
	221010	701	N001	
	221010	IV7	S001	
	221011	701	N001	
	221011	IV7	S001	

- Chọn các dòng cần nhập dữ liệu trên MS Excel để copy, không chọn dòng tiêu đề.
- Trên màn hình danh mục của Egas, nhấn nút  và chọn Paste để chương trình thực hiện copy dữ liệu từ MS Excel vào Egas.



- Dữ liệu sau khi được copy sẽ có dạng như trong hình:

 A screenshot of the Egas application interface. The title bar reads 'Gán nhóm seri cho CHXD'. The interface shows a table with the following columns: Sys, CHXD, Loại giao dịch, Nhóm seri, and Ngày hiệu lực. The table contains the same data as the Excel table shown above. The interface also shows a search bar, a filter dropdown, and a refresh button.

Sys	CHXD	Loại giao dịch	Nhóm seri	Ngày hiệu lực
	221006	701	N001	
	221006	IV7	S001	
	221008	701	N001	
	221008	IV7	S001	
	221009	701	N001	
	221009	IV7	S001	

- Nhấn nút Lưu (Ctrl - S) để lưu dữ liệu, hoặc nút Refresh để bỏ qua nếu không muốn lưu dữ liệu.

Lưu ý:

- Phần mềm chặn không cho phép tạo nếu trùng các thông tin: CHXD + Loại giao dịch + Ngày hiệu lực

2.7. Thông tin dải Seri sử dụng/Sự cố/Dự phòng

2.7.1. Mục đích

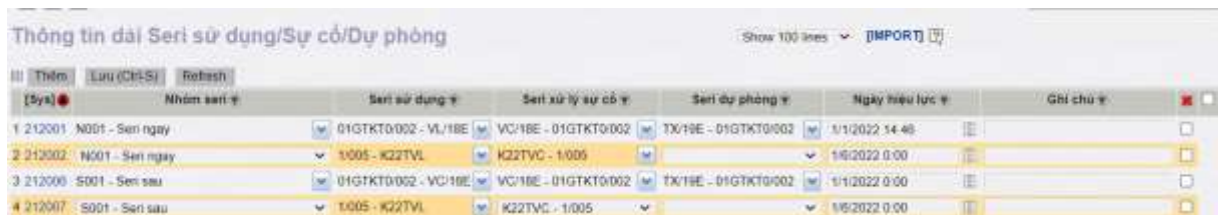
Khai báo các seri hóa đơn để phát hành/ xử lý sự cố/ dự phòng theo từng nhóm Seri

2.7.2. Điều kiện thực hiện

- User Văn phòng khai báo tại Egas trung tâm
- Đã khai báo các danh mục:
 - o Nhóm Seri hóa đơn
 - o Khai báo Seri hóa đơn đang sử dụng

2.7.3. Hướng dẫn chi tiết

Menu: Hệ thống/ E-Invoice/ Thông tin dải Seri sử dụng/Sự cố/Dự phòng



ID	Nhóm seri	Seri sử dụng	Seri xử lý sự cố	Seri dự phòng	Ngày hiệu lực	Ghi chú
1	212001 - N001 - Seri ngay	01GTK0002 - VL18E	VC18E - 01GTK0002	TX18E - 01GTK0002	1/1/2022 14:48	
2	212002 - N001 - Seri ngay	1/005 - K22TVL	K22TVC - 1/005		1/8/2022 0:00	
3	212003 - S001 - Seri sau	01GTK0002 - VC18E	VC18E - 01GTK0002	TX18E - 01GTK0002	1/1/2022 0:00	
4	212007 - S001 - Seri sau	1/005 - K22TVL	K22TVC - 1/005		1/8/2022 0:00	

- Nhóm seri: Danh sách nhóm được khai báo tại [Danh mục nhóm Seri hóa đơn điện tử](#).
- Seri sử dụng: Khai báo seri hóa đơn phát hành
- Seri xử lý sự cố: Khai báo seri xử lý sự cố (Tự động chuyển dải sự cố khi chứng từ xử lý sự cố có ngày chứng từ nhỏ hơn ngày ký số hoặc đã phát sinh ca bán hàng liền kề)
- Seri dự phòng: Khai báo seri dự phòng (Tự động chuyển dải Seri dự phòng khi Seri sử dụng hết dải)
- Ngày hiệu lực: Ngày bắt đầu có hiệu lực (tính theo Sysdate và bắt buộc phải khai báo)

Lưu ý:

- Phần mềm chặn không cho phép tạo nếu trùng các thông tin: Nhóm Seri + Seri sử dụng
- Như vậy, một nhóm Seri có thể khai báo nhiều Seri hóa đơn sử dụng khác nhau với ngày hiệu lực khác nhau. Sử dụng cho trường hợp chuyển giao từ TT32 sang TT78, người sử dụng khai báo trước Seri hóa đơn TT78 cho từng nhóm Seri với ngày hiệu lực bằng ngày bắt đầu sử dụng TT78

3. Các thay đổi trên phần mềm

3.1. Nghiệp vụ phát hành hóa đơn

- Thao tác với người sử dụng không thay đổi. Cần lưu ý các thông tin về Tên, MST, địa chỉ, Email của khách hàng như sau:

- o **Tên khách hàng:**

- Bắt buộc NSD phải nhập
- Với Hóa đơn chốt ca - 490/491/406/416 (viết cho khách mua không lấy hóa đơn): mặc định Tên khách = “Người mua không lấy hóa đơn”

- o **MST**

- Khách không có MST: NSD bỏ trống không nhập MST
- Khách có MST:
 - Nhập theo quy tắc 10 ký tự (xxxxxxxxxx), hoặc 14 ký tự (xxxxxxxxxx-yyy), trong đó
 - o xxxxxxxxxxxx: 10 ký tự số từ 0 đến 9 (Ví dụ: MST= 1800158559)
 - o yyy: 03 ký tự số từ 0 đến 9 (ví dụ: MST= 1800158559-034)
 - Khi NSD nhập MST tại hệ thống EGAS, nếu hiển thị :
 - Màu xanh: MST nhập đúng định dạng, nhập đúng MST
 - Màu đỏ: MST nhập sai định dạng, nhập sai MST



- o **Địa chỉ:**

- Bắt buộc NSD phải nhập
- Với Hóa đơn chốt ca - 490/491/406/416 (viết cho khách mua không lấy hóa đơn): mặc định Địa chỉ = “/” – dấu chéo phải

- o **Email:**

- Cho phép nhập nhiều email, phân cách các email bằng dấu chấm phẩy “;”
- Với TT78: Chỉ lấy email đầu tiên trong danh sách để gửi lên cơ quan thuế

- Khi thực hiện tìm kiếm thông tin khách hàng vắng lai tại trường MST:

- o Cách thức nhập liệu:

- Nếu nhập số: Tìm kiếm theo MST

- Nếu nhập chữ: Tìm kiếm theo Tên/địa chỉ
- Tại Egas Client:
 - Ưu tiên tìm tại Egas Client (bảng T2011). Nếu không tìm thấy thực hiện tìm kiếm trên Egas Server (bảng CC.Taxcode)
- Tại Egas Server:
 - Bảng CC.Taxcode: Lưu thông tin tất cả các MST đúng định dạng (khác trống)
 - Nếu nhập số: Tìm kiếm theo MST trong bảng CC.Taxcode
 - Nếu nhập chữ: Tìm kiếm theo Tên/địa chỉ trong bảng T2011
- Trên danh sách tìm kiếm, NSD kích chọn vào tên khách (thay vì kích vào MST như trước đây)



- **Lưu ý:** Với các hóa đơn viết cho khách công nợ (411, IV1,...) thông tin Tên, MST, Địa chỉ khách hàng được lấy tại danh mục khách và danh sách khách lấy hóa đơn. Do vậy, VPCTY cần khai báo thông tin Tên, MST, địa chỉ của khách tại DM khách hàng và danh sách khách lấy hóa đơn theo đúng nguyên tắc trên.
- Mã tra cứu hóa đơn
 - TT32: Mã tra cứu không có dấu *
 - TT78: Mã tra cứu có dấu * ở cuối

Thông tư 32	Thông tư 78
Mã tra cứu: NQDQQW8LE	Mã tra cứu: 2D4MMX8LE*

3.2. Phát hành hóa đơn cho Khách mua không lấy hóa đơn

- Gồm các Tcode:
 - Hóa đơn chốt ca - dùng Tiền mặt: 490, 491
 - Hóa đơn chốt ca - dùng thẻ/ KTM: 406
 - Hóa đơn chốt ca - dùng KTM: 416

- Với các hóa đơn này, NSD cần tạo Bảng tổng hợp dữ liệu hóa đơn điện tử gửi cơ quan thuế tại hệ thống E-Invoice

3.2.1. Hóa đơn chốt ca - 490, 491

- Thao tác với người sử dụng không thay đổi
- Hệ thống tự động đánh dấu để NSD gửi bảng tổng hợp dữ liệu gửi CQT tại hệ thống E-invoice

3.2.2. Hóa đơn thanh toán thẻ - 406

- Thao tác với người sử dụng không thay đổi
- Bổ sung nút tích chọn “Người mua không lấy hóa đơn” để phân biệt hóa đơn phát hành cho khách mua hàng lấy hóa đơn ngay và hóa đơn chốt cuối ca - xuất cho lượng khách mua không lấy hóa đơn
- **Trường hợp Khách lấy hóa đơn ngay:**
 - o NSD xuất hóa đơn tại Menu: “Xuất h.đơn thanh toán bằng thẻ” trên màn hình ca bán hàng



- o Hệ thống mặc định không tích chọn vào mục “Người mua không lấy hóa đơn” (NSD không tích chọn vào mục này)

Xuất hóa đơn thanh toán bằng thẻ /Ca 1 (22060101) Nguyễn Thị Mai Oanh

Ngày chứng từ: 24/6/2022 14:58 Ghi chú (header):

Tiền hàng bán lẻ - thẻ thanh toán **Hóa đơn VAT** Tiền hàng xuất KM Người nhận hàng

[Khách vắng lại] Ghi chú:

VAT % 10
Ngày hóa đơn 24/6/2022
Người mua không lấy hóa đơn
Số xe ri 620107XN/1
Số hóa đơn 1927052
Khách Công ty Cổ phần thương mại bảo hộ lao động Quốc Tuấn
MST 0103397237
Địa chỉ Tổ 36 Thị trấn Đông Anh, Hà Nội
Người mua hàng
Email
Tiền thuế 200 000
Tổng tiền 2 200 000

- Hóa đơn này được tự động gửi CQT

- Trường hợp khách mua không lấy hóa đơn:

- Cuối ca, NSD xuất hóa đơn theo tổng lượng khách đã mua mà không lấy hóa đơn tại Menu: “Hóa đơn chốt ca TTThẻ 406” tại màn hình ca bán hàng

Ca: 22060101. /Nguyễn Thị Mai Oanh 1/6/2022 0:00 - 25/6/2022 15:23

NV:

Nhận hàng vào ca • Chốt cốt bơm, bể cuối ca • Chốt hàng hóa tổng hợp • Chốt hóa đơn, ấn chỉ • Lập hóa đơn đóng ca • Số giao ca

Thop	G nhận hóa	Đu bể	G nhận số ri	Cũ xuất	Th chi khác	Đ kế sác	Đ kế h đơn	Đã ghi nhận:		
Mã	Tên	Số nhận	Th toán ngày (*)	Công nợ	Xuất hồ (**)	Sai số	Số cuối			
0201004	Xăng E5 RON 92-II	1,0	1.165,2	46,1			1.000,0			
88042	Voi 4_RON95-IV_AA091267	1,0					1.000,0			

- Chốt tam tổng Cng khách
- **Hóa đơn chốt ca TTThẻ 406** ca
- Hóa đơn chốt ca KTM 416
- Hóa đơn chốt ca từng phần

- Hệ thống mặc định tích chọn vào mục “Người mua không lấy hóa đơn” (NSD không được bỏ chọn mục này)

Xuất hóa đơn thanh toán bằng thẻ /Ca 1 (22061201) Nguyễn Duy Dũng

Ngày chứng từ: 7/7/2022 16:08 Ghi chú (header):

Tiền hàng bán lẻ - thẻ thanh toán **Hóa đơn VAT - 406** Tiền hàng xuất KM Người nhận hàng

[Khách vắng lại] Ghi chú:

VAT % 10
Ngày hóa đơn 7/7/2022
Người mua không lấy hóa đơn
Số xe ri XN117P
Số hóa đơn 1862796
Khách Người mua không lấy hóa đơn
MST
Địa chỉ /
Người mua hàng
Email
Tiền thuế 171 818
Tổng tiền 1 890 000

- Hóa đơn này cần gửi bảng tổng hợp dữ liệu đến CQT tại hệ thống E-invoice

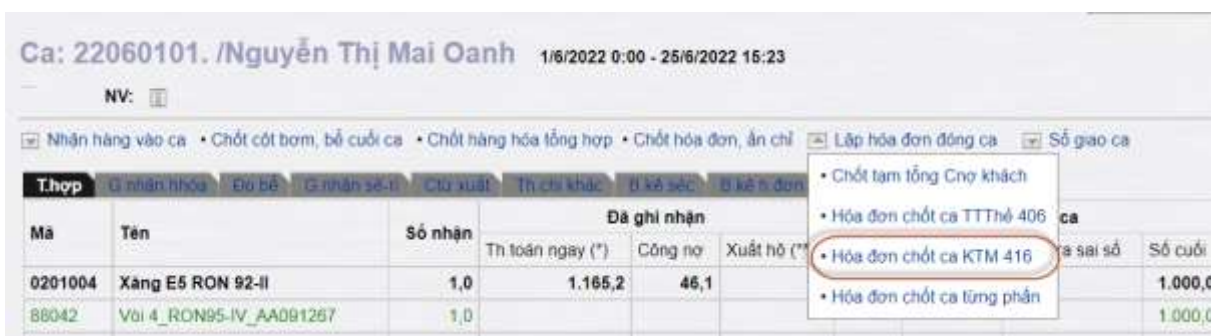
3.2.3. Hóa đơn thanh toán KTM - 416

- Bổ sung nút tích chọn “Người mua không lấy hóa đơn” để phân biệt hóa đơn phát hành cho khách mua hàng lấy hóa đơn ngay và hóa đơn chốt cuối ca - xuất cho lượng khách mua không lấy hóa đơn
- Cách thức phát hành hóa đơn giống phát hành Hóa đơn thanh toán thẻ - 406
- Tùy các trường hợp phát sinh mà hệ thống mặc định tích chọn mục “Người mua không lấy hóa đơn” như sau:
 - **Chứng từ 416 sinh tự động khi phát hành hóa đơn qua POS:** hệ thống mặc định không tích chọn mục “Người mua không lấy hóa đơn”
 - **Chứng từ 416 nhập thủ công:**
 - **Xuất cho khách lấy hóa đơn ngay:** NSD xuất hóa đơn tại Menu: “Xuất h.đơn thanh toán không tiền mặt” tại màn hình ca bán hàng:



Tại màn hình cập nhật chứng từ: Hệ thống mặc định không tích chọn vào mục “Người mua không lấy hóa đơn” (NSD không tích chọn vào mục này)

- **Xuất cho khách mua không lấy hóa đơn:** NSD xuất hóa đơn tại Menu: “Hóa đơn chốt ca KTM 416” tại màn hình ca bán hàng:



Tại màn hình cập nhật chứng từ: Hệ thống mặc định tích chọn vào mục “Người mua không lấy hóa đơn” (NSD không được bỏ chọn mục này)

3.3. Màn hình ca bán hàng:

Ca: 22061201. /Nguyễn Duy Dũng 12/6/2022 13:39 - 16/6/2022 21:39 Ngày

NV: []

Nhân hàng vào ca • Chốt cột bom, bể cuối ca • Chốt hàng hóa tổng hợp • Chốt hóa đơn, ấn chỉ Lập hóa đơn đóng ca Số giao ca

Thộp Ghi nhận hóa đơn Đơn lẻ Ghi nhận số seri Chốt xuất Thộp khác Bỏ ra số seri B. số h. đơn Đóng tiền

Tìm số cũ/hóa số/nhà số hóa đơn/khách/MST: Trạng thái hóa đơn: Tất cả
Trạng thái thuế: HD lưu hành - Chưa gửi

#Cứ	Seri	Số h. đơn	Ngày	Đối tượng	MST	Hàng hóa, dịch vụ	Tiền ch. thuế	Th. suất %	Tiền thuế	Trạng thái HD	Trạng thái thuế	Phiên bản	User phát hành	<input type="checkbox"/>	
1	401.479109	K22TVC 1 005	22	15/6/22	Công ty Cổ phần thương mại bảo hộ lao động Quốc Tuấn	12	Xăng E5 RON 92-II	265.065	0,10	26.505	HĐBT	HDLH - Chưa gửi	TT78	212admin	<input type="checkbox"/>
2	411.29879	K22TVC 1 005	23	15/6/22	Công ty Cổ phần thương mại bảo hộ lao động Quốc Tuấn	0101884274	DO 0.05S-II	4.863	0,10	487	HĐBT	HDLH - Chưa gửi	TT78	212admin	<input type="checkbox"/>
3	411.29880	K22TVC 1 005	24	15/6/22	Công ty Cổ phần thương mại bảo hộ lao động Quốc Tuấn	0101884274	Xăng E5 RON 92-II	237.545	0,10	23.755	HĐBT	HDLH - Chưa gửi	TT78	2121050	<input type="checkbox"/>
4	INVC.403	K22TVC 1 005	28	15/6/22	Công ty Cổ phần thương mại bảo hộ lao động Quốc Tuấn	1234	HDDC sai MST	0	0,00	0	HĐBT	HDLH - Chưa gửi	TT78	2121050	<input type="checkbox"/>

- Bổ sung các cột thông tin:
 - o Trạng thái thuế: là trạng thái của hóa đơn khi gửi lên cơ quan thuế (chỉ áp dụng với các hóa đơn phát hành theo TT78). Các trạng thái này được hệ thống E-INVOICE tự động xử lý, sau đó gửi thông tin cho EGAS để cập nhật trạng thái hóa đơn, gồm:
 - HD lưu hành – chưa gửi
 - HD lưu hành – Đã gửi
 - HD lưu hành – Được chấp nhận
 - HD lưu hành – Bị từ chối
 - o Phiên bản: TT32 hoặc TT78
- Thêm điều kiện lọc: Trạng thái thuế
- Bổ sung chức năng “Cập nhật trạng thái thuế” đối với các hóa đơn thuộc TT78 và có các trạng thái thuế không phải là “Chấp nhận” và “Từ chối”
 - o B1: Chọn trạng thái thuế
 - o B2: Tích chọn chứng từ cần cập nhật
 - o B3: Kích chọn nút “Cập nhật trạng thái thuế”

Ca: 22051801. /PhongDD 18/6/2022 14:01 - 18/6/2022 22:09 Ngày

NV: []

Nhân hàng vào ca • Chốt cột tam, bể cuối ca • Chốt hàng hóa tổng hợp • Chốt hóa đơn, ấn chỉ Lập hóa đơn đóng ca Số giao ca

Thộp Ghi nhận hóa đơn Đơn lẻ Ghi nhận số seri Chốt xuất Thộp khác Bỏ ra số seri B. số h. đơn Đóng tiền

Tìm số cũ/hóa số/nhà số hóa đơn/khách/MST: Trạng thái hóa đơn: Tất cả
Trạng thái thuế: HD lưu hành - Chưa gửi

#Cứ	Seri	Số h. đơn	Ngày	Đối tượng	MST	Hàng hóa, dịch vụ	Tiền ch. thuế	Th. suất %	Tiền thuế	Trạng thái HD	Trạng thái thuế	Phiên bản	User phát hành	<input type="checkbox"/>	
1	D1.2502	K22TAA 1 005	0000019	31/5/22	Án Nhứt	0101409374	Di. hồ	150.000	0,00	12.500	HĐBT	HDLH - Chưa gửi	TT78	212admin	<input checked="" type="checkbox"/>
2	#11.31363	K22TAA 1 005	0000024	31/5/22	Công ty TNHH Thái Tân Hoàng Giang	0102500453	Xăng E5 RON 92-II	270.000	0,10	27.000	HĐBT	HDLH - Chưa gửi	TT78	212admin	<input checked="" type="checkbox"/>
3	#11.31365	K22TAA 1 005	0000027	31/5/22	Công ty TNHH Thái Tân Hoàng Giang	0102500453	Xăng E5 RON 92-II	-20.000	0,10	-2.000	HĐBT	HDLH - Chưa gửi	TT78	2120000	<input checked="" type="checkbox"/>
4	#11.31366	K22TAA 1 005	0000028	31/5/22	Công ty TNHH Thái Tân Hoàng Giang	0102500453	Xăng E5 RON 92-II	40.000	0,10	4.000	HĐBT	HDLH - Chưa gửi	TT78	2120000	<input checked="" type="checkbox"/>

3.4. Đối soát hóa đơn

- Thao tác với người sử dụng không thay đổi
- Đối với các hóa đơn thuộc TT78, khi thực hiện “lấy dữ liệu hóa đơn từ” ngoài việc lấy dữ liệu để đối soát giữa EGAS và E-invoice như hiện nay, còn lấy thông tin trạng thái thuế của các hóa đơn để “cập nhập trạng thái thuế” đối với các hóa đơn có các trạng thái thuế không phải là “Chấp nhận” (đối với hóa đơn phát hành mới và hủy) và Bị từ chối (đối với hóa đơn hủy).

BÁO CÁO ĐỐI SOÁT DỮ LIỆU														
Từ ca:		22060101		Ca bán hàng:		22060101		Lấy dữ liệu hóa đơn điện tử						
Chọn đầu ra:		HTML		Close after print										
I - Tổng hợp:														
#	Nội dung	Lưu hành	Egas				Tổng	E-Invoice			Ghi chú			
			Trạng thái thuế					Trạng thái thuế						
			Chưa gửi	Đã gửi	Chấp nhận	Từ chối	Đã hủy	Chưa gửi	Đã gửi	Chấp nhận	Từ chối			
1	VL/18EJ01GKT0/002	4										4		
2	VC/18EJ01GKT0/002	5										5		

3.5. Danh sách báo cáo

Tên báo cáo	Đường dẫn	Nội dung thay đổi
Bảng kê hóa đơn lưu hành	Kế toán VpCty/ Bảng kê thuế GTGT/ Bảng kê hóa đơn lưu hành	Thể hiện trạng thái thuế với các hóa đơn phát hành theo TT78
Bảng kê hóa đơn hủy	Kế toán VpCty/ Bảng kê thuế GTGT/ Bảng kê hóa đơn hủy	Thể hiện trạng thái thuế với các hóa đơn phát hành theo TT78
Báo cáo thống kê số lượng hóa đơn phát hành	Kế toán VpCty/ Báo cáo thống kê số lượng hóa đơn phát hành	Thể hiện trạng thái thuế với các hóa đơn phát hành theo TT78
Báo cáo đối soát toàn Công ty	Kế toán VpCty/ Báo cáo đối soát toàn Công ty	Thể hiện trạng thái thuế với các hóa đơn phát hành theo TT78
Báo cáo đối soát dữ liệu – tại CH	Màn hình ca/ Báo cáo đối soát hóa đơn e-invoice	Thể hiện trạng thái thuế với các hóa đơn phát hành theo TT78
Bảng kê hóa đơn theo ca	Màn hình ca/ Bảng kê hóa đơn theo ca	Thể hiện trạng thái thuế với các hóa đơn phát hành theo TT78
Bảng kê hóa đơn MST	Kế toán VpCty/ Báo cáo VPCTY/ Bảng kê hóa đơn MST	Thể hiện trạng thái thuế với các hóa đơn phát hành theo TT78

4. Liên kết dữ liệu hóa đơn với hệ thống E-Invoice

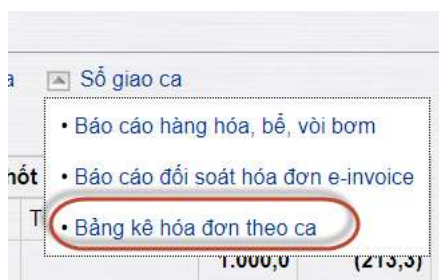
Phát hành hóa đơn

4.1.1. Với hóa đơn hệ thống tự động gửi CQT

- Là các hóa đơn được viết cho khách hàng có nhu cầu lấy hóa đơn. Hiện trên hệ thống EGAS là tất cả các hóa đơn không phải là 490 và 491

4.1.2. Với hóa đơn cần tạo Bảng tổng hợp dữ liệu hóa đơn gửi CQT

- Là các hóa đơn được viết cho khách hàng mua và không có nhu cầu lấy hóa đơn. NSD cần tạo Bảng tổng hợp dữ liệu hóa đơn điện tử gửi cơ quan thuế tại hệ thống E-Invoice
- Danh sách các loại chứng từ tại EGAS cần tạo bảng tổng hợp dữ liệu hóa đơn gửi CQT gồm:
 - o Hóa đơn chốt ca – thanh toán Tiền Mặt: là các hóa đơn 490,491
 - o Hóa đơn chốt ca – thanh toán thẻ/KTM: là các hóa đơn 406,416 có tích chọn mục “Người mua không lấy hóa đơn”
- Chức năng “Gửi bảng tổng hợp dữ liệu HĐ đến CQT” của E-invoice Cho phép người dùng gửi dữ liệu hóa đơn điện tử phát hành theo từng ngày đối với hóa đơn từ EGAS. Khi gửi bảng tổng hợp, NSD cần nhập mã cửa hàng và mã ca bán hàng.
- Để xem danh sách các hóa đơn xuất cho khách mua không lấy hóa đơn, NSD chạy báo cáo “Bảng kê hóa đơn theo ca” tại màn hình ca bán hàng, và tích chọn vào mục “Người mua không lấy hóa đơn”



Bảng kê hóa đơn bán hàng

Ca bán hàng: 22060101 Người mua không lấy hóa đơn

Trang thái hóa đơn: Cả hai

Chọn đầu ra: HTML Close after print

Xi nghiệp bán lẻ xăng dầu KV1
PETROLIMEX- CỬA HÀNG 88_KTM_Test

BẢNG KÊ HÓA ĐƠN BÁN HÀNG
Ca bán hàng: 2206013203P 22060101-1 (1/6/2022 0:00 - 25/6/2022 15:23)
Ca trưởng: Nguyễn Thị Mai Oanh

Phần 1: Hóa đơn lưu hành

STT	Thông tin hóa đơn				Thông tin khách hàng		Thông tin bán hàng			Thông tin phát hành			Trạng thái thuế	
	Ký hiệu	Số h đơn	Ngày h đơn	Ngày ký số	Tên khách	MST	Hàng hóa dịch vụ	Tiền hàng	Tiền thuế	Tổng tiền	Trạng thái	Người phát hành		Mã tra cứu
1	K22TVC	65	22/6/2022	22/6/2022	21312	12312	Xăng RON95-IV	40.909	4.091	45.000	Chưa in	2120880	RLQ2EHY8B*	0 - Chưa gửi
2	K22TVC	67	23/6/2022	23/6/2022	Hoàng Minh Khải	0123456789	Xăng E5 RON 92-II	2.899.091	289.909	3.189.000	Chưa in	2120880	2LQ2EHY6B*	0 - Chưa gửi
TỔNG CỘNG						2.940.000	294.000	3.234.000						

Tổng số hóa đơn phát hành: 2, trong đó (2 hóa đơn điện tử, 0 hóa đơn truyền thống, 0 hóa đơn lời)

Phần 2: Hóa đơn hủy

STT	Thông tin hóa đơn				Thông tin khách hàng		Thông tin bán hàng			Thông tin phát hành			Trạng thái thuế
	Ký hiệu	Số h đơn	Ngày h đơn	Ngày hủy hóa đơn	Tên khách	MST	Hàng hóa dịch vụ	Tiền hàng	Tiền thuế	Tổng tiền	Trạng thái	Người hủy	
1	K22TVC	61	22/6/2022	23/6/2022	ABC	123		942.727	94.273	1.037.000	In BBH	2120880	
2	K22TVC	68	23/6/2022	23/6/2022	Khải	1231424		3.301.819	330.181	3.632.000	In BBH	2120880	
3	K22TVC	67	24/6/2022	24/6/2022	Người mua không lấy hóa đơn	*		2.445.455	244.545	2.690.000	In BBH	2120880	
TỔNG CỘNG								6.690.001	668.999	7.359.000			

- Ngoài việc lấy Mã ca trên “Bảng kê hóa đơn theo ca” ở trên, NSD có thể lấy mã của hàng và mã ca trên EGAS như hình sau:

egas.petrolix.com.vn/UHome/UHome.aspx?@WSHift=2810500049849

Quản trị hệ thống | Đơn công ty | E-Invoice | Cấu hình CHXD | Đơn chung | Nhập | 2810600 | 281060

Mô ca mới: Ca: 22011701 / Nguyễn Hữu Vinh | 17/1/2022 7:30 - 18/1/2022 7:29 | Ngày-giờ viết chứng từ ca: 18/1/2022 (2022) | Back Date

Ngày mở ca: NV: Thái Văn Trung, Trần Thị Thơ, Nguyễn Thị Hiền, Nguyễn Hữu Vinh

[Lọc] | [Mô ca mới] | [Mô lại ca] | [Chốt hóa đơn, ấn chỉ cuối ca] | [Số giao ca]

B1. Chọn mã ca cần xác định

Mã	Tên	Số nhận	Đã ghi nhận			Chốt cuối ca	Số còn lại
			Th toán ngay (*)	Công nợ	Xuất hộ (**)		
2201104	Xăng E5 RON 92-II	3.958.389,9	1.523,0	100,0	3.960.012,9	0,0	
6007	Vòi bơm số 04 (Xăng E5)	264.904,7			265.216,5	311,8	
6008	Vòi bơm số 05 (Xăng E5)	3.893.485,2			3.894.796,4	1.311,2	
0601002	DO 0.05S-II	970.850,5	240,0	1.263,9	972.354,4	0,0	
6003	Vòi bơm số 3 dầu DO 0.05	970.850,5			972.354,4	1.503,9	

B2. Mã ca cần tìm được xác định

B3. Mã cửa hàng

Cả đã đóng (Nếu có hóa đơn chốt ca thì xóa để mở lại ca)

4.2. Hủy hóa đơn

- Hủy hóa đơn tại EGAS: Như quy trình hiện tại

- Lý do hủy:
 - Bắt buộc NSD phải nhập
 - Cho chọn từ danh sách bao gồm các giá trị:
 - Sai thông tin người mua
 - Sai tên hàng hóa, dịch vụ
 - Sai số lượng
 - Khác (do NSD tự nhập)

- Trên hệ thống E-invoice: Tự động gửi thông báo sai sót đến CQT

4.3. Điều chỉnh hóa đơn

- Xử lý các trường hợp sai thông tin trên hóa đơn:
 - Sai tên và địa chỉ khách hàng:
 - Làm biên bản hủy với khách hàng
 - Tại hệ thống E-invoice: NSD thực hiện gửi thông báo sai sót đến CQT
 - Sai MST của khách hàng:
 - Tại hệ thống EGAS, phát hành hóa đơn điều chỉnh MST
 - Tại hệ thống E-invoice: tự động gửi thông báo sai sót đến CQT
 - Lưu ý: Với các hóa đơn phát hành theo TT32 mà có sai sót về MST thì NSD không điều chỉnh được bằng hóa đơn theo TT78 mà phải thực hiện hủy hóa đơn của TT32 và phát hành hóa đơn mới theo TT78
 - Sai các thông tin khác (số lượng, đơn giá,..): thực hiện hủy hóa đơn và phát hành hóa đơn khác